

Số: 1591/GDĐT-YT

Củ Chi, ngày 8 tháng 12 năm 2020

Về triển khai kế hoạch Tháng hành
động quốc gia phòng, chống
HIV/AIDS năm 2020 và hưởng ứng
Ngày thế giới phòng, chống AIDS
ngày 01 tháng 12 trên địa bàn thành
phố Hồ Chí Minh.

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường MN, TH và THCS;
- Hiệu trưởng Trường TH-THCS Tân Trung;
- Hiệu trưởng đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Kế hoạch số 4327/KH-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Kế hoạch triển khai Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020 và hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống AIDS ngày 01 tháng 12 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn 11437/KH-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân huyện Củ Chi về triển khai kế hoạch Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020 và hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống AIDS ngày 01 tháng 12 trên địa bàn huyện Củ Chi.

Căn cứ Công văn 4025/GDĐT-CTTT ngày 01 tháng 12 năm 2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo về triển khai kế hoạch Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020 và hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống AIDS ngày 01 tháng 12 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Phòng Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn triển khai, thực hiện kế hoạch triển khai “Tháng hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020 và hưởng ứng Ngày thế giới phòng, chống AIDS ngày 01 tháng 12 trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh” trên địa bàn huyện như sau:

1. Tổ chức triển khai trong đơn vị “Tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020” với chủ đề: **“30 năm ứng phó và cơ hội chấm dứt đại dịch AIDS tại Việt Nam”** (Giải thích chủ đề tại Phụ lục 1 kèm theo).

2. Đẩy mạnh giáo dục truyền thông, tuyên truyền về công tác phòng chống HIV/AIDS trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh, học viên tại đơn vị với các nội dung:

- Phổ biến Luật phòng chống HIV/AIDS, các chính sách, quy định pháp luật liên quan HIV/AIDS, các chiến lược, mục tiêu phòng, chống HIV/AIDS.

- Đẩy mạnh tuyên truyền lợi ích của tư vấn xét nghiệm sớm HIV, vận động những người có hành vi nguy cơ cao đi xét nghiệm HIV định kỳ.

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến lợi ích của việc tiếp cận sớm các dịch vụ chăm sóc điều trị HIV/AIDS; lợi ích của điều trị bằng thuốc kháng vi rút (ARV); lợi ích của điều trị dự phòng trước phơi nhiễm HIV (PrEP) và điều trị dự phòng sau phơi nhiễm (PEP); lợi ích điều trị dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con, khuyến khích người nhiễm HIV tham gia điều trị ARV ngay khi biết mình nhiễm để ổn định sức khỏe, dự phòng lây nhiễm HIV.

- Tuyên truyền thông điệp “Không phát hiện = Không lây truyền (K=K)” để người nhiễm HIV tiếp cận sớm dịch vụ điều trị thuốc kháng vi rút (ARV), tuân thủ điều trị, tư vấn tuân thủ điều trị ARV, xét nghiệm tải lượng vi rút định kỳ và hiểu ý nghĩa của tải lượng vi rút dưới ngưỡng phát hiện.

- Đẩy mạnh tuyên truyền lợi ích của bảo hiểm y tế cho người nhiễm HIV/AIDS tham gia cũng như sự cần thiết, mức đóng, mức hưởng và thủ tục tham gia cũng như cách sử dụng bảo hiểm y tế khi khám chữa bệnh HIV/AIDS.

- Truyền thông giảm kỳ thị phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS và người thân của họ dành cho các cán bộ, nhân viên y tế, giáo viên, nhân viên, phụ huynh, học sinh, người nhiễm HIV, người dân nói chung... để tất cả hiểu rằng việc bảo mật theo hướng bình thường hóa chính là góp phần giảm kỳ thị phân biệt đối xử của cộng đồng dành cho người nhiễm HIV và bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.

- Tác hại của ma túy, mại dâm với việc lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng; các kiến thức và biện pháp tự phòng tránh lây nhiễm HIV/AIDS.

- Quyền và nghĩa vụ của người nhiễm HIV/AIDS tham gia vào phòng, chống HIV/AIDS; giúp đỡ người nhiễm HIV/AIDS sống hoà nhập cộng đồng, vận động cán bộ, giáo viên, học sinh ủng hộ và chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS.

- Tiếp tục duy trì giáo dục sức khỏe sinh sản và phòng chống HIV/AIDS thông qua giảng dạy tích hợp vào các môn Ngữ văn, Sinh học, Địa lý, Giáo dục công dân và hoạt động ngoài giờ lên lớp, ngoại khóa. Gắn nội dung giáo dục tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS trong việc thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua của đơn vị.

- Tăng cường chất lượng sinh hoạt của các tổ chức chính trị của nhà trường trong công tác phòng chống HIV/AIDS. Xây dựng lực lượng Đoàn viên, Đội viên tại đơn vị thật sự vững mạnh để làm nòng cốt trong công tác đấu tranh, tuyên truyền, giáo dục phòng chống HIV/AIDS và các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học.

- Tổ chức các buổi nói chuyện chuyên đề ngoại khoá phòng, chống HIV/AIDS trong nhà trường. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ các CLB văn hóa - nghệ thuật phòng chống HIV/AIDS; các hoạt động thể dục, thể thao nhằm thu hút đông đảo cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh, học viên tại đơn vị cùng tham gia vào các hoạt động vui chơi lành mạnh.

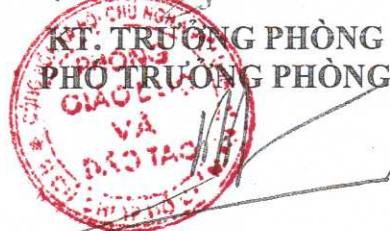
- Thường xuyên tổ chức các cuộc thi nhằm tuyên truyền về tác hại của HIV/AIDS với nhiều hình thức phong phú, sáng tạo như: nói chuyện chuyên đề, văn nghệ, tiểu phẩm, vẽ tranh tuyên truyền, xé giấy dán tranh, chiếu phim, tờ rơi, áp phích... vui tươi, sinh động nhằm thu hút sự tham gia đông đảo của học sinh, học viên.

- Hướng ứng Ngày thế giới phòng chống HIV/AIDS (01/12/2020) bằng hành động thiết thực: tổ chức nói chuyện, tuyên truyền tại đơn vị; treo băng rôn, khẩu hiệu hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng, chống AIDS năm 2020 từ ngày 15/11/2020 đến ngày 15/12/2020 với nội dung sau: ***“Niệt liệt hưởng ứng Tháng hành động Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020!”*** hoặc ***“Cộng đồng chung tay – Kết thúc ngay dịch AIDS!”***.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện đề nghị Thủ trưởng các đơn vị, Hiệu trưởng đơn vị trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện/.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, NBLĩnh.



Nguyễn Huỳnh Long

Phụ lục:

**GIẢI THÍCH CHỦ ĐỀ THÁNG HÀNH ĐỘNG QUỐC GIA
PHÒNG, CHỐNG HIV/AIDS NĂM 2020**

“30 năm ứng phó và cơ hội chấm dứt đại dịch AIDS tại Việt Nam”

(Tài liệu giải thích chủ đề)

*

Tại sao năm 2020 Việt Nam lại chọn chủ đề “30 năm ứng phó và cơ hội chấm dứt đại dịch AIDS tại Việt Nam”?

Kể từ khi người nhiễm HIV được phát hiện lần đầu tiên vào năm 1990, đến năm 2020 Việt Nam đã có 30 năm chính thức ứng phó với dịch HIV/AIDS.

Ngày 14/8/2020, Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS cho giai đoạn tới trong đó có mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030.

Do vậy Tháng Hành động quốc gia phòng, chống HIV/AIDS năm 2020 là một dấu mốc quan trọng để Việt Nam cùng các đối tác nhìn lại các thành quả mà chương trình phòng, chống HIV/AIDS đã đạt được trong suốt 30 năm qua, những bài học kinh nghiệm mà Việt Nam đã đạt được.

Những kết quả đã đạt được trong suốt 30 năm qua trong công cuộc phòng, chống HIV/AIDS, những bài học kinh nghiệm và Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS mới được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chính là những cơ hội chấm dứt dịch bệnh AIDS ở Việt Nam vào năm 2030.

Việt Nam đã làm được những gì trong phòng, chống HIV/AIDS trong 30 năm qua?

Trong 30 năm qua, Việt Nam đã có những ứng phó một cách toàn diện với công tác phòng, chống HIV/AIDS, có thể tóm tắt một số thành tựu cơ bản sau:

- Về tổ chức: Chúng ta đã có một hệ thống tổ chức phòng, chống HIV/AIDS rất chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương. Tại Trung ương có Ủy ban Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy mại dâm với các thành viên là lãnh đạo của các Bộ, Ban, Ngành, Đoàn thể. Việc thành lập một Ủy ban đã thể hiện rõ quan điểm cần phải phối hợp liên ngành trong phòng, chống HIV/AIDS. Ngành y tế - cơ quan thường trực phòng, chống HIV/AIDS cũng đã có những đáp ứng về tổ chức một cách linh hoạt trong suốt 30 năm qua để có thể tham mưu và tổ chức thực hiện tốt các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS. Từ hướng dẫn của Trung ương, tại các địa phương cũng đã có một hệ thống phòng, chống HIV/AIDS tương tự để đảm bảo vận hành việc ứng phó với đại dịch một cách hiệu quả.

- Về cam kết chính trị và hành lang pháp lý: Có thể nói Việt Nam đã tham dự tất cả các hội nghị thượng đỉnh về HIV/AIDS và luôn là một trong những quốc gia đầu tiên ký các cam kết về phòng, chống HIV/AIDS do Thế giới và khu vực đề xuất, phát động. Việt Nam trong suốt 30 năm qua cũng được Thế giới ghi nhận có hành lang pháp lý cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS khá hoàn chỉnh. Ban Bí thư Trung ương Đảng đã hai lần ban hành Chỉ thị của Ban Bí thư với công tác Phòng, chống HIV/AIDS. Luật phòng, chống HIV/AIDS ra đời lần đầu

tiên vào năm 2006 cũng đánh dấu như là một trong quốc gia đầu tiên trên thế giới ban hành một dự luật về bệnh AIDS. Ngoài ra trong 30 năm, cũng đã ba lần Chính phủ Việt Nam ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống AIDS, hàng trăm văn bản quy phạm pháp luật bao gồm Chỉ thị, các quyết định của Thủ tướng Chính phủ, các Thông tư, hướng dẫn chuyên môn đã được ban hành đã tạo hành lang pháp lý vững chắc cho công tác phòng, chống HIV/AIDS; đảm bảo tính thống nhất chỉ đạo, huy động đa ngành và tăng cường thu hút đầu tư quốc tế vào công tác phòng chống HIV/AIDS.

- Việc cung cấp các dịch vụ về phòng, chống HIV/AIDS liên tục được cập nhật, đổi mới, áp dụng các sáng kiến và khuyến cáo mới nhất của các tổ chức quốc tế giúp mở rộng về độ bao phủ và tăng cường về chất lượng các dịch vụ: Những năm gần đây, Việt Nam mỗi năm xét nghiệm cho khoảng 3 triệu lượt khách hàng; tổ chức giám sát ca bệnh thường xuyên và giám sát trọng điểm hàng năm; các hoạt động truyền thông triển khai đa dạng hình thức, phong phú về nội dung; triển khai các can thiệp dự phòng lây nhiễm HIV bao gồm bơm kim tiêm sạch, bao cao su, chất bôi trơn, dự phòng trước phơi nhiễm HIV bằng thuốc kháng HIV cho hàng triệu người; triển khai điều trị nghiện bằng thuốc thay thế cho hàng trăm ngàn người nghiện chất dạng thuốc phiện; điều trị cho người nhiễm HIV bằng thuốc kháng HIV cho hơn 150 ngàn người; ngoài ra còn cung cấp các dịch vụ dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con; an toàn truyền máu; dự phòng các nhiễm khuẩn lây qua đường tình dục v.v...

- Sự tham gia của các tổ chức xã hội trong phòng, chống HIV/AIDS cũng đã có bước tiến đáng kể trong suốt 30 năm qua: Ngay từ giai đoạn đầu người nhiễm HIV đã thành lập và tham gia của các nhóm tự lực và sau đó thành lập các mạng lưới, các tổ chức cộng đồng. Hiện nay ngoài các tổ chức phi chính phủ, có hàng trăm các tổ chức cộng đồng, các mạng lưới của người có hành vi nguy cơ cao, người nhiễm HIV tham gia cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS. Nhiều tổ chức xã hội đã ký kết các hợp đồng với các dự án để cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS và trở thành các đối tác chính trong cung cấp một số các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS. Báo cáo quốc gia về việc thực hiện tuyên bố cam kết về HIV/AIDS đã ước tính trong 2 năm 2008-2009 các tổ chức xã hội dân sự đã tham gia đóng góp khoảng 25-50% số các dịch vụ đã được cung cấp cho các nhóm MSM, trẻ mồ côi và trẻ dễ tổn thương (OVC), các hoạt động giảm kỳ thị và phân biệt đối xử, và 51-75% các dịch vụ chăm sóc dựa vào cộng đồng/gia đình. Ngoài ra, các tổ chức xã hội cũng đang tham gia tích cực vào quá trình xây dựng chính sách, quản lý điều hành và giám sát các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS quốc gia. Có thể nói, sự tham gia tích cực của các tổ chức xã hội, tổ chức tôn giáo đã không chỉ góp phần tăng cường cung cấp các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS cho cộng đồng đích, đưa cộng đồng đích từ người thụ động hưởng lợi của chương trình trở thành đối tác và người chủ động tham gia các hoạt động và góp phần giảm sự phân biệt đối xử của xã hội đối với người nhiễm HIV/AIDS và người có hành vi nguy cơ cao.

- Hợp tác quốc tế cũng là điểm sáng trong phòng, chống HIV/AIDS suốt 30 năm qua: Ngay từ đầu vụ dịch, Việt Nam đã tranh thủ và nhận được sự hỗ trợ to lớn của các tổ chức quốc tế. Chương trình phòng, chống HIV/AIDS đã huy động được nhiều nguồn tài chính quốc tế từ các nhà tài trợ song phương và đa phương như Bộ phát triển quốc tế Anh (DFID); Chính phủ Pháp hỗ trợ thông qua tổ chức ARNS, Quỹ Clinton, Chương trình hỗ trợ khẩn cấp của Tổng thống Mỹ Hoa Kỳ (PEPFAR) hỗ trợ thông qua các cơ quan thực hiện tại Việt Nam như Trung tâm kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ (CDC), cơ quan phát triển quốc tế Hoa Kỳ (USAID) và các đối tác thực hiện thuộc CDC và USAID; Quỹ Toàn cầu; Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng phát triển châu Á (ADB), Các chương trình của Liên hiệp quốc như Chương trình phối hợp của Liên hiệp quốc về phòng, chống HIV/AIDS (UNAIDS), Tổ chức y tế thế giới (WHO); Văn phòng Liên hiệp quốc về phòng, chống ma túy và tội phạm UNODC v.v. Có những giai đoạn sự hỗ trợ về nguồn lực của các tổ chức quốc tế chiếm tới hơn 70% tổng chi tiêu cho chương trình phòng, chống HIV/AIDS. Ngoài ra các chương trình, dự án quốc tế đã có những đóng góp quý báu về kỹ thuật để Việt Nam triển khai các sáng kiến mới, các mô hình can thiệp có tính chi phí hiệu quả, giúp Việt Nam thực hiện các mục tiêu đã cam kết với cộng đồng quốc tế. Nhiều mô hình đã trở thành điểm sáng để các quốc gia trên thế giới học tập.

Với những kết quả đã đạt được trong 30 năm qua, Việt Nam đã kiểm soát tốt đại dịch HIV. Mười ba năm liên, Việt Nam đã chặn đà gia tăng của đại dịch, khống chế dịch trên cả 3 tiêu chí: Giảm số người nhiễm mới HIV, giảm số người tử vong do AIDS và giảm số người chuyển sang giai đoạn AIDS; tiến gần đến các mục tiêu 90-90-90 mà chúng ta đã kết tạo cơ hội để kết thúc dịch AIDS tại Việt Nam.

Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2030 được ban hành - cơ hội chấm dứt đại dịch AIDS tại Việt Nam

Ngày 14/8/2020, Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS đến năm 2030 trong đó có mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030. Việc xây dựng Chiến lược mới là yêu cầu cấp thiết để bảo đảm cụ thể hóa đầy đủ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng về công tác phòng, chống HIV/AIDS và phù hợp với tình hình mới. Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân đã đặt ra mục tiêu vào năm 2030 Việt Nam về cơ bản chấm dứt dịch bệnh AIDS. Đây cũng là mục tiêu toàn cầu về phòng, chống HIV/AIDS. Để đạt được mục tiêu này chúng ta phải phấn đấu đưa tỷ lệ người nhiễm HIV xuống dưới 1.000 ca mỗi năm vào năm 2030. Như vậy cần phải đẩy mạnh các hoạt động phòng, chống HIV/AIDS để thực hiện mục tiêu to lớn này.

Trong Chiến lược quốc gia chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030 cũng đã đề xuất một số các nhóm giải pháp chủ yếu bao gồm:

- Nhóm giải pháp về chính trị xã hội:

Đây là một trong những nhóm giải pháp quan trọng, trong đó cần phải tăng cường thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với

công tác phòng, chống HIV/AIDS. Nhóm giải pháp này cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự chủ động của địa phương và tham gia của các tổ chức xã hội, tổ chức dựa vào cộng đồng bao gồm cả cộng đồng người nhiễm HIV trong công cuộc phòng, chống HIV/AIDS.

- Nhóm các giải pháp về pháp luật, chế độ chính sách:

Mặc dù có thể nói Việt Nam đã có một hệ thống pháp lý về phòng, chống HIV/AIDS khá đầy đủ. Tuy nhiên, mỗi giai đoạn lại có những vấn đề phát sinh nên cần được điều chỉnh bằng văn bản pháp luật và chế độ chính sách phù hợp. Hiện nay, Luật Phòng, chống HIV/AIDS cũng đang được đề xuất sửa đổi, bổ sung để bảo phù hợp với thực tế và đồng bộ với hệ thống pháp luật khác có liên quan. Đồng thời cũng cần tăng cường tổ chức việc phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS cũng như đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh đối với các hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống HIV/AIDS.

- Các nhóm giải pháp về chuyên môn kỹ thuật như:

Dự phòng lây nhiễm HIV bao gồm giảm kỳ thị và phân biệt đối xử; mở rộng và nâng cao chất lượng tư vấn xét nghiệm HIV; tăng cường điều trị, chăm sóc người nhiễm HIV; đẩy mạnh giám sát dịch HIV/AIDS, theo dõi, đánh giá và nghiên cứu khoa học cũng như ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phòng, chống HIV/AIDS là hết sức quan trọng để đảm bảo cho mọi người có khả năng tiếp cận được các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS khi cần thiết. Các nhóm giải pháp này được điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình dịch HIV/AIDS và những tiến bộ khoa học về phòng, chống HIV/AIDS hiện nay.

- Các nhóm giải pháp về đảm bảo tài chính; về nguồn nhân lực; về cung ứng thuốc, sinh phẩm thiết yếu và hợp tác quốc tế sẽ là các giải pháp quan trọng cho việc triển khai các dịch vụ phòng, chống HIV/AIDS một cách hiệu quả.

Có thể nói, việc Chính phủ xây dựng và ban hành Chiến lược quốc gia là sự thể hiện sự cam kết rất lớn của Việt Nam với công tác phòng, chống HIV/AIDS và với cộng đồng quốc tế. Nó cũng là sự kế thừa các nội dung của Chiến lược quốc gia phòng, chống HIV/AIDS trong các giai đoạn trước đây, đồng thời có sự điều chỉnh, cập nhật và bổ sung những nội dung mới phù hợp với tình hình hiện nay và giai đoạn 2021-2030. Nếu Việt Nam thực hiện tốt 11 nhóm giải pháp được đề ra trong Chiến lược quốc gia, chúng ta có cơ hội để thực hiện được mục tiêu chấm dứt dịch bệnh AIDS vào năm 2030./.

